

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI NƯỚC  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST

Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Ngọc Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Trung Đông

Ông Nguyễn Văn Sol

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Văn Khải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Mây - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**- Họ và tên:** **Nguyễn Văn Ng** - Sinh năm 1985 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; tên gọi khác: Nguyễn Chí Ng; giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Anh N, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; Anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất 40 tuổi, nhỏ nhất 20 tuổi, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ tên Hồ Thị Kim Ph, sinh năm 1993; Con tên Nguyễn Hồ Bảo A, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau và Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/01/2009 và chấp hành xong các quyết định khác của bản án vào năm 2008; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** **Công ty tài chính TNHH MTV NG.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lô Bằng G** – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lô Bằng G: Ông **Lý Tuấn A** – Giám đốc Trung tâm an ninh – VP (Theo văn bản ủy quyền số 10/UQ-AN.19 ngày 24/01/2019) (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9, đường Đ, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Lâm Quang H**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, huyện Ph, tỉnh Cà Mau.

+ Bà **Hồ Thị Kim Ph**, sinh năm 1993 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

+ Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi được nhân viên Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ng (Gọi tắt là VP) tư vấn vay tiền không cần qua thế chấp tài sản, chỉ cần giấy chứng minh nhân dân nên Nguyễn Văn Ng đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền vay của VP. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền vay của VP, khoảng 14 giờ ngày 10/01/2020 Ng đã đồng ý hẹn gặp nhân viên VP tại quán cà phê Ph thuộc khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau; tại đây Ng gặp nhân viên tư vấn trực tiếp của VP tên Nguyễn Văn V và Ng giới thiệu với V mình tên là Lâm Quang H, sau khi giới thiệu xong V kêu Ng đưa giấy chứng minh nhân dân cho V và Ng đã đưa giấy chứng minh nhân dân số 381953092 mang tên Lâm Quang H, sinh ngày 10/12/1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Q, xã T, huyện Ph, tỉnh Cà Mau (Giấy chứng minh nhân dân này do Ng nhật được trên quốc lộ 1A thuộc khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau khoảng 04 tháng trước) cho V chụp một tấm hình và chụp chân dung của Ng, tiếp đó V yêu cầu Ng cung cấp hai số điện thoại người thân, Ng đã cung cấp tên hai người thân và số điện thoại trong danh bạ của Ng gồm: Tr là anh rể, số điện thoại 0889345320 và S là bạn, số điện thoại 0944356040, ngoài ra Ng còn cung cấp một số thông tin cá nhân giả khác cho V như: Cung cấp họ tên vợ, số điện thoại khuyến mại của Ng là 0837686920, nghề nghiệp, địa chỉ làm việc, mức lương thu nhập thực tế của Ng,... để V soạn hợp

đồng đề nghị vay vốn kim hợp đồng tín dụng cho Ng, khi V soạn đầy đủ các thông tin trong hợp đồng, trong đó có số tiền Ng đề nghị vay là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và phí bảo hiểm khoản vay là 0,075 tương đương 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đưa cho Ng thì Ng ký tên H và ghi họ tên là Lâm Quang H trong hợp đồng, khi Ng ký hợp đồng xong thì V đưa cho Ng bản sao hợp đồng đề nghị vay vốn và một mã thẻ số tín dụng 060113275777 để Ng ra Ngân hàng Sacombank chi nhánh Cà Mau rút tiền, đồng thời V gửi hợp đồng vay vốn, ảnh chân dung của Ng và ảnh giấy chứng minh nhân dân mang tên Lâm Quang H về VP để VP thẩm định phê duyệt số tiền vay cho Ng. Đến ngày 14/01/2020 VP đã phê duyệt hợp đồng tín dụng số 202000115-8986473 cho người vay tên Lâm Quang H, số CMND: 381953092, với số tiền vay được phê duyệt là 43.000.000 đồng (Bốn mươi ba triệu đồng) trong đó: Khoản vay tiêu dùng là 40.000.000 đồng, phí bảo hiểm là 3.000.000 đồng, thời hạn vay được duyệt: Từ thời điểm tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 05/01/2022, khoản trả hàng tháng là 3.115.996 đồng, khoản trả kỳ đầu tiên là 3.115.996 đồng, khoản trả kỳ cuối cùng là 1.119.444 đồng, ngày thanh toán hàng tháng: Ngày 5 hàng tháng, lãi suất vay trong hạn: Lãi suất thông thường 5.00%/tháng, ... Đến ngày 15/01/2020 Ng đến Ngân hàng Sacombank chi nhánh Cà Mau ký vào giấy lĩnh tiền với tên H và ghi họ tên là Lâm Quang H, số tiền mà Ng ký lĩnh do VP đã giải ngân cho Ng là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Sau khi lĩnh số tiền 40.000.000 đồng mà VP đã giải ngân cho Ng, Ng đã dùng số tiền này để chuộc xe, chuộc điện thoại, trả tiền nhà trọ và mua sắm đồ tết cho vợ, con.

Đến khoảng 17 giờ 25 phút ngày 16/01/2020 Công an thị trấn C nhận được tin báo của anh Lâm Quang H với nội dung có người sử dụng giấy chứng minh nhân dân của anh đã bị mất cách đây khoảng bốn tháng để vay tiền VP mà không được sự đồng ý của anh, cụ thể: Khoảng bốn tháng trước trên đường từ Cà Mau về huyện C anh H có làm mất một giấy chứng minh nhân dân số 381953092 mang tên Lâm Quang H, sinh ngày 10/12/1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Q, xã T, huyện Ph, tỉnh Cà Mau; sau khi mất giấy chứng minh nhân dân, anh H có làm đơn có mất và được cấp lại giấy chứng minh nhân dân khác vào ngày 11/11/2019. Đến khoảng 11 giờ ngày 16/01/2020 anh H có đến cửa hàng Ng thuộc xã Ph để mua hàng trả góp điện thoại và máy lạnh thì được nhân viên cửa hàng thông báo là anh đã có vay số tiền 50.000.000 của VP và được giải ngân vào tài khoản ngày 15/01/2020, VP làm hồ sơ giao dịch tại quán cà phê Ph thuộc khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Sau khi nhận được tin báo của anh H, Công an huyện C đã tiến hành xác minh, điều tra. Qua quá trình xác minh, điều tra Nguyễn Văn Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên (Bút lục số: 69 - 74, 77 - 84).

Hiện Nguyễn Văn Ng chưa trả cho VP số tiền đã chiếm đoạt nên đại diện VP yêu cầu Nguyễn Văn Ng trả cho VP số tiền vốn và lãi tính đến ngày 05/7/2020 là 58.085.000 đồng (Bút lục số: 66 - 67).

Nguyên nhân, điều kiện phạm tội: Do muốn có tiền chuộc xe, chuộc điện thoại, trả nợ và tiêu xài nên Nguyễn Văn Ng đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu chặt chẽ của VP trong giai đoạn kiểm tra, thẩm định hồ sơ cho vay tiền để sử dụng giấy chứng minh nhân dân của anh Lâm Quang H và cung cấp các thông tin cá nhân giả nhằm tạo lòng tin với nhân viên VP ký hợp đồng vay tiền rồi chiếm đoạt số tiền của VP.

Bản cáo trạng số 47/CT0-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Cái Nước thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Ng gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng từ 02 tháng đến 03 năm tù. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng và vợ là chị Hồ Thị Kim Ph liên đới trả cho VP số tiền vốn và lãi tính đến ngày 05/7/2020 là 58.085.000 đồng.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo để bị cáo về chăm lo cho vợ con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước mô tả và truy tố bị cáo là không oan cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Do muốn có tiền chuộc xe, chuộc điện thoại, trả tiền thuê nhà trọ và tiêu xài cá nhân nên sau khi nghe nhân viên VP tư vấn vay tiền không cần thế chấp tài sản, chỉ cần giấy chứng minh nhân dân, ngày 10/01/2020 lợi dụng sự sơ hở, thiếu chặt chẽ của VP trong giai đoạn kiểm tra, thẩm định hồ sơ cho vay tiền, Nguyễn Văn Ng đã có hành vi gian dối sử dụng giấy chứng minh nhân dân của anh Lâm Quang H và cung cấp các thông tin cá nhân giả nhằm tạo lòng tin với nhân viên VP ký hợp đồng vay tiền rồi chiếm đoạt số tiền vay 43.000.000 đồng của VP. Từ cơ sở đó cho thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, tuy nhiên có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân chưa tốt, năm

2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau và Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/01/2009 và chấp hành xong các quyết định khác của bản án vào năm 2008.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện VP có đơn đề nghị xử vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên yêu cầu trong các văn bản và lời khai trước đó, cụ thể: Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xử lý Nguyễn Văn Ng đúng theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu Nguyễn Văn Ng trả cho VP số tiền vốn và lãi tính đến ngày 05/7/2020 là 58.085.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hồ Thị Kim Ph đồng ý liên đới trả cho VP số tiền 58.085.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng và vợ là chị Hồ Thị Kim Ph liên đới trả cho VP số tiền 58.085.000 đồng (Năm mươi tám triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tính đến ngày 05/7/2020.

Đối với anh Lâm Quang H: Qua điều tra anh H xác định vào khoảng tháng 9 năm 2020 trên đoạn đường từ Cà Mau về huyện C anh có làm mất giấy chứng minh nhân dân số 381953092 mang tên Lâm Quang H, sinh ngày 10/12/1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Q, xã T, huyện Ph, tỉnh Cà Mau. Việc bị cáo Nguyễn Văn Ng sử dụng giấy chứng minh trên của anh H để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền vay của VP thì anh H không hay biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là có cơ sở. Hiện anh Lâm Quang H cũng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Ng bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo và chị Hồ Thị Kim Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 48, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 174 Bộ luật

Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ng 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng và chị Hồ Thị Kim Ph liên đới trả cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ng số tiền 58.085.000 đồng (Năm mươi tám triệu không trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tính đến ngày 05/7/2020.

Đối với số tiền nêu trên kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn Ng và chị Hồ Thị Kim Ph không thi hành xong thì bị cáo Nguyễn Văn Ng và chị Hồ Thị Kim Ph còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm; buộc bị cáo Nguyễn Văn Ng và chị Hồ Thị Kim Ph nộp 2.904.000 đồng (Hai triệu chín trăm lẻ bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Văn Ng và chị Hồ Thị Kim Ph có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn V và anh Lâm Quang H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- CAND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Bùi Ngọc Huyền**